

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2021/HS-ST
Ngày: 16-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Minh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Chinh.

2. Ông Lê Đức Lam.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Ngân; Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Duy Lợi, Kiểm sát viên.

Ngày 16/9/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 46/2021/HSST ngày 03/8/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2021/QĐXXST-HS ngày 18/8/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Thanh T**; tên gọi khác: không có; Sinh năm 1971 tại An Giang; Nơi cư trú: Tổ dân phố 01, phường AL, thị xã BH, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: thợ sơn nước; Trình độ học vấn: 2/12; Con ông Phạm Thanh Khanh và con bà Phạm Thị Bé (hiện cả hai đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1972, hiện ở Tổ dân phố 01, phường AL, thị xã BH, tỉnh Đắk Lắk; Con: có 01 người, sinh năm 1997; Tiền sự, tiền án: Không. Nhân thân: Bản án số 51/2006/HSST ngày 22/8/2006, Tòa án nhân dân huyện K'Rông Búk, Đắk Lắk xử phạt 11 tháng 11 ngày tù về tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 58/2008/HSST ngày 05/8/2008, Tòa án nhân dân huyện K'Rông Búk, Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 29/2010/HSST ngày 12/8/2010, Tòa án nhân dân huyện K'Rông Búk, Đắk Lắk xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bản án số 56/2015/HSST ngày 26/10/2015, Tòa án nhân dân huyện K'Rông Búk, Đắk Lắk xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt ngày 11/01/2018.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đơn Dương từ ngày 21/01/2021 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 21/01/2021 tại nhà nghỉ Thiên Phú thuộc thôn Suối Thông A1, Đạ Ròn, Đơn Dương, Công an huyện Đơn Dương bắt quả tang Phạm Thanh T tàng trữ 04 (bốn) gói nylon chứa ma túy đá gồm: 01(một) gói kích thước 4x7cm và 03(ba) gói kích thước 1x2cm bỏ trong túi quần bên phải đang mặc trên người. Quá trình điều tra xác định vào sáng ngày 21/01/2021 do có nhu cầu mua ma túy nên T gọi điện cho một người phụ nữ tên thường gọi là Hằng (không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể) để hỏi mua ma túy, sau đó cả hai hẹn gặp nhau tại cổng chợ Ka Đô. Đến 09 giờ 30 phút cùng ngày T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 85F1 - 9114 đến cổng chợ Ka Đô gặp một người phụ nữ, khi gặp nhau người phụ nữ dẫn T vào vườn cà phê gần đó rồi giao cho T 04 gói ma túy với giá 2.800.000đ. Sau khi nhận được ma túy T điều khiển xe đến nhà nghỉ Thiên Phú thuê phòng để sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt giữ (BL: 53 - 58, 60, 61)

Tại kết luận số: 83/GĐ-PC09 ngày 27/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định mẫu tinh thể đựng trong bốn gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 5,1170g, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Cáo trạng số 45/CT - VKSDD ngày 03/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương truy tố bị can Phạm Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Thanh T từ 06 đến 07 năm tù. Đề nghị tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định cùng 01 bao gói vật chứng; Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động thu của bị cáo.

Bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận vào ngày 21/01/2021 có hành vi mua 04 gói ma túy về để sử dụng, sau khi mua bị cáo cất ma túy vào trong túi quần mặc trên người, vừa đến nhà nghỉ Thiên Phú thuộc thôn Suối Thông A1, Đạ Ròn, Đơn Dương mục đích để sử dụng ma túy thì Công an huyện Đơn Dương bắt quả tang như cáo trạng nêu. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đơn Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 21/01/2021 tại nhà nghỉ Thiên Phú thuộc thôn Suối Thông A1, Đa Ròn, Đơn Dương, Công an huyện Đơn Dương bắt quả tang Phạm Thanh T tàng trữ 04 (bốn) gói nylon chứa ma túy đá gồm: 01(một) gói kích thước 4x7cm và 03(ba) gói kích thước 1x2cm bỏ trong túi quần bên phải đang mặc trên người. T khai nhận có mua ma túy của một người phụ nữ tên Hằng (không rõ nhân thân, địa chỉ) để sử dụng cho bản thân.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với Kết luận giám định, Biên bản phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 5,1170g, loại Methamphetamine của Phạm Thanh T nêu trên đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy được tác hại của ma túy ảnh hưởng đến sức khỏe bản thân và cũng là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác nhưng vì nhu cầu cho cá nhân nên bị cáo mua về cất giữ để sử dụng ma túy cho bản thân. Bị cáo khai nhận đã sử dụng ma túy từ năm 1998, không đi cai nghiện tại cộng đồng, hiện nay mỗi tuần sử dụng ma túy từ 04 đến 05 lần. Xét bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện tu dưỡng, rèn luyện thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ cho bị cáo.

[5] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho T hiện không xác định được tên tuổi địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra tách ra xử lý sau là đúng.

[6] Về vật chứng:

Đối với bao gói vật chứng trước giám định được niêm phong và khối lượng 3,4636g ma túy mẫu vật hoàn lại sau khi giám định là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động Nokia mà T dùng liên lạc mua ma túy cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 85F1 – 9114 là xe T mua lại của tiệm phế liệu (không xác định được địa chỉ), sau đó T dùng xe để đi mua ma túy. Do chưa xác định được chủ sở hữu của xe nên cần tách ra, yêu cầu cơ quan điều tra công an huyện Đơn Dương xác minh, xử lý sau.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Phạm Thanh T 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 21/01/2021. Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy khối lượng 3,4636g ma túy loại Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 bao gói vật chứng trước giám định được niêm phong.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia của T. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/8/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đơn Dương).

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc Phạm Thanh T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Sở tư pháp Tỉnh Lâm Đồng;
- Công an huyện Đơn Dương;
- Thi hành án Đơn Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Minh Dũng